

ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG CHIỀNG COI

*
Số - BC/ĐU
(Dự thảo)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chiềng Coi, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Chiềng Coi lần thứ nhất
nhiệm kỳ 2025 - 2030

**TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG
SẠCH, VỮNG MẠNH; PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT VÀ BẢN SẮC
VĂN HOÁ CÁC DÂN TỘC; BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH; ĐẨY
MẠNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, XÂY DỰNG
PHƯỜNG CHIỀNG COI PHÁT TRIỂN XANH, NHANH, BỀN VỮNG**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường trình Đại hội
đại biểu Đảng bộ phường lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030)*

Phương châm: Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển

*

Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Chiềng Coi lần thứ nhất được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng: Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc Khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025); tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đặc biệt đây là thời điểm cả nước bắt đầu bước vào một giai đoạn mới mang tính chất bước ngoặt-giai đoạn thực hiện triển khai chính quyền địa phương hai cấp.

Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đại biểu các xã,

phường được sáp nhập để thành lập phường Chiềng Cơi mới; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I- BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố nói chung và các phường, xã (*trước khi sáp nhập*) nói riêng tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, chủ động khắc phục khó khăn, tập trung triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và thành phố, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện; diện mạo đô thị có nhiều đổi mới theo hướng văn minh, hiện đại. Bên cạnh những thuận lợi, nhiệm kỳ qua cũng đặt ra những yêu cầu mới trong công tác tổ chức, quản lý và vận hành bộ máy chính quyền địa phương. Trước yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và phù hợp với quá trình đô thị hóa, Trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương quan trọng làm cơ sở cho việc tổ chức lại mô hình chính quyền địa phương.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đặc biệt là việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh và xã, phường), thì Đại hội Đảng bộ phường lần này có ý nghĩa chính trị, tổ chức và định hướng phát triển rất quan trọng. Đây là Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ phường, đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình tổ chức hành chính ba cấp thành mô hình hành chính hai cấp, đòi hỏi Đảng bộ phải thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, chủ động thích ứng với yêu cầu quản trị xã hội, phục vụ nhân dân. Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua của Đảng bộ thành phố và các xã,

phường (*trước khi sáp nhập*), đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới của phường Chiềng Cơi mới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý, điều hành chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản.

Với tính chất đó, Đại hội Đảng bộ phường không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng đối với địa phương, mà còn là một bước cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, phục vụ nhân dân tốt hơn, với mục tiêu đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

II- KHÁI QUÁT VỀ PHƯỜNG CHIỀNG CƠI MỚI THÀNH LẬP

1. Phường Chiềng coi thành lập theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Đây là đơn vị hành chính - kinh tế - chính trị mới hình thành trên cơ sở sáp nhập địa giới, tổ chức và dân cư của 3 xã, phường: Chiềng Cơi, Hua La, Chiềng Cọ lấy tên là Chiềng Cơi. Phường Chiềng Cơi mới là địa bàn cửa ngõ phía Tây Nam đi vào Trung tâm hành chính, chính trị của tỉnh và Khu Quảng trường Tây Bắc, tập trung nhiều hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế và du lịch, dịch vụ, thương mại lớn của tỉnh; nơi đặt trụ sở nhiều cơ quan cấp tỉnh. Về địa lý - hành chính: phường có tổng diện tích 93,56 km²; trụ sở nằm trên trục giao thông chính tuyến phố đi bộ Hoàng Quốc Việt kết nối đường Hùng Vương, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, với khu hành chính, chính trị tỉnh, khu Quảng trường Tây Bắc và khu thương mại, dịch vụ và các khu đô thị mới được hình thành (*An Phú, Kim Sơn, Bản Buôn, Ia*) nối ra tuyến đường tránh QL6. Địa hình chủ yếu là đồi núi xen kẽ khu dân cư nông thôn và đô thị hóa. Về dân cư: phường có quy mô dân số sau sáp nhập 22.694 người, với cơ cấu dân cư đa dạng gồm nhiều thành phần dân tộc cùng sinh sống, trong đó dân tộc Thái, Kinh chiếm tỷ lệ chủ yếu. Về nguồn lực tự nhiên: phường sở hữu nguồn lực tự nhiên thuận lợi cho phát triển mở rộng không gian đô thị hiện đại, sinh thái, giàu bản sắc văn hoá dân tộc Thái, có 2 xã cũ đã đạt nông thôn mới nâng cao; khu di tích Đông Sơn, Hồ Bản Mòng, Trường Quốc tế liên cấp Bình Minh, Trường Tiểu học tư thục Ngọc Linh, Bệnh viện tư nhân Đa khoa cuộc sống, các khu đô thị được

đầu tư hoàn thành kết nối với khu vực nông thôn, tạo ra diện mạo mới, vị trí cảnh quan đẹp, dân cư đông, quy hoạch đô thị phát triển hạ tầng, khu đô thị mới sinh thái phía Tây Nam cửa ngõ đi vào Trung tâm hành chính, chính trị tỉnh. Đây là nền tảng quan trọng để thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế khu vực đô thị, kinh tế khu vực nông thôn, nâng cao chất lượng sống và xây dựng phường theo hướng văn minh, thông minh, bền vững. Việc đặt tên đơn vị hành chính mới là phường Chiềng Cơi là vùng đất được hình thành lâu đời, là nơi bản mường dân vui, yên bình, là 1 trong 2 xã đầu tiên khi thành lập thị xã Sơn La vào năm 1961 gồm có khu phố Chiềng Lè (*2 tiểu khu Chiềng Lè, Quyết Thắng*) và xã Chiềng Cơi và gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của thị xã - thành phố Sơn La qua các thời kỳ.

Đảng bộ phường Chiềng Cơi có 48 tổ chức đảng (gồm 18 chi bộ cơ sở: 02 chi bộ cơ quan, 01 chi bộ Công an, 01 chi bộ Quân sự, 01 chi bộ Trạm y tế, 09 chi bộ trường học, 01 chi bộ sự nghiệp, 3 chi bộ doanh nghiệp và HTX; 30 chi bộ tổ, bản trực thuộc) với trên 1.516 đảng viên, đội ngũ cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ phường Chiềng Cơi nhiệm kỳ 2025 - 2030 được xây dựng theo hướng bảo đảm số lượng, chất lượng, có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực công tác; gồm đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận - đoàn thể, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp. Tổng số cấp ủy viên là 21 đồng chí, trong đó Ban Thường vụ gồm 09 đồng chí; tỷ lệ nữ chiếm 38,09%, đảng viên trẻ từ 42 tuổi trở xuống chiếm 23,8%, Dân tộc thiểu số chiếm 42,85%, trình độ Đại học: 47,62%; trình độ trên Đại học: 52,38%; về trình độ lý luận: trung cấp chiếm 38,1%, cao cấp chiếm 61,9%.

2. Phường Chiềng Cơi mới có thuận lợi để phát triển toàn diện cả về đô thị và nông thôn, với kết quả đạt được trong 5 năm qua trên địa bàn 3 xã, phường cũ (*2 xã đạt nông thôn mới nâng cao*) và không gian quy hoạch định hướng đến năm 2045 trục phía Tây Nam cửa ngõ của thành phố Sơn La cũ, nay là tỉnh Sơn La, mối liên vùng với các phường thành lập mới (Tô Hiệu, Chiềng Sinh, Chiềng An) là những dư địa, tiềm năng để phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đột phá về

phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển kinh tế nông nghiệp (*trọng tâm là vùng cà phê gần 2.500 ha*) và các loại cây trồng, vật nuôi bản địa có giá trị kinh tế cao, phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh; phát triển các hợp tác, doanh nghiệp trong việc liên kết xây dựng chuỗi giá trị kinh tế dịch vụ, du lịch và nông, lâm nghiệp, thủy sản. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, giai đoạn đầu thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp có khó khăn, thách thức đặt ra về cơ sở vật chất trang thiết bị, thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã cũ chưa bắt kịp với yêu cầu áp lực về công việc, kỹ năng, trình độ chuyên môn, đồng thời phải hoàn thiện áp dụng chuyển đổi số, xử lý công việc ứng dụng công nghệ thông tin đã đặt ra áp lực về cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ 3 XÃ, PHƯỜNG TRƯỚC KHI SÁT NHẬP

Trong nhiệm kỳ vừa qua có thuận lợi, thời cơ, khó khăn, thách thức đan xen; song dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thành uỷ, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị 3 đơn vị xã, phường (*Chiềng Cơi, Hua La, Chiềng Cọ*) đã đạt được những kết quả nổi bật trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đề ra:

1. Về lĩnh vực phát triển kinh tế

1.1. Phường Chiềng Cơi

Tổng diện tích gieo trồng 180,2 ha, giảm 144,8 ha so với đầu nhiệm kỳ. Tổng gia súc, gia cầm 18.698 con, tăng 26% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (*114 con bò, 365 con lợn, 222 con dê, 17.640 gia cầm*), tỷ lệ tiêm phòng đạt 100%, chăn nuôi an toàn, dịch bệnh được kiểm soát. Tổng giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp đạt 785 tỷ đồng; giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản đạt 215 tỷ đồng, vượt 21,5 % so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; trồng mới trên 7.800 cây các loại, tỷ lệ che phủ rừng đạt 37,91%.

Tổng thu ngân sách cả nhiệm kỳ 43,3 tỷ đồng, bình quân 8,66 tỷ đồng/năm; thu trên địa bàn được phân cấp 6,1 tỷ đồng, tăng 14,9% so với giai đoạn trước. Chi

ngân sách bình quân 8,1 tỷ đồng/năm, tăng 11,8% so với nhiệm kỳ trước. Vốn uỷ thác ngân hàng chính sách 38,9 tỷ đồng cho 594 hộ vay phát triển kinh tế.

Kiểm tra, xử lý 30 trường hợp vi phạm đất đai; quản lý đất công, đất cộng đồng (23 thửa, diện tích 8022 m²; đất cộng đồng các tổ, bản: 122 thửa, diện tích 80.428,0 m²). Hoàn thành 29 công trình, dự án đầu tư kết cấu hạ tầng với tổng vốn đầu tư 17,676 tỷ đồng, trong đó huy động đóng góp nhân dân 13,476 tỷ đồng; giải phóng mặt bằng 11 dự án, với 456 hộ, số tiền chi trả 95,46 tỷ đồng.

1.2. Xã Hua La

Diện tích lúa 80 ha, năng suất bình quân 75 tạ/ha lúa xuân, 50 tạ/ha lúa mùa; diện tích cây ăn quả các loại 545 ha, năng suất bình quân 30 tạ/ha;

Diện tích cây cà phê 1.368,71 ha; trồng rau các loại 16 ha, diện tích trồng hoa hồng 2 ha; tổng diện tích có rừng là 773,56ha trong đó rừng tự nhiên là 646ha, rừng trồng 127,56ha, rừng phòng hộ là 450,61ha, rừng sản xuất là 322,95ha, tỷ lệ độ che phủ rừng là 19,88%; xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp 02 trường hợp. Tổng đàn gia súc 7.182; diện tích nuôi trồng thủy sản 22 ha. Tổ chức tập huấn chuyển giao kho học kỹ thuật 17 lớp với 838 người. Tổ chức rà soát các điểm có nguy cơ sạt lở đất, đá lăn nguy hiểm đến đời sống của nhân dân, tổng hợp số hộ thiệt hại về nhà ở là 139 hộ; di dời khẩn cấp về nhà ở là 36 hộ; hỗ trợ khôi phục sản xuất là 474 hộ gia đình, số tiền hỗ trợ 225,4 triệu đồng.

Trên địa bàn xã có 02 HTX, có 227 hộ kinh doanh. Tổng thu ngân sách giai đoạn 2021-2024 đạt 38,8 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 51,283 triệu đồng/người/năm. Tổng dư nợ vốn vay Ngân hàng chính sách trên 17 tỷ đồng, có 20 tổ vay vốn với 794 hộ vay, tiền gửi tiết kiệm trên 1,3 tỷ đồng; vốn vay ngân hàng nông nghiệp & phát triển Nông thôn trên 58 tỷ đồng, có 15 tổ vay vốn, 460 thành viên; vốn vay Quỹ tín dụng nhân dân 900 triệu đồng/01 dự án chăn nuôi bò sinh sản. Đầu tư đường giao thông với chiều dài 12,8 km; xây mới 02 nhà văn hóa; xây dựng hành lang bảo vệ 21 mó nước. Năm 2023 được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

1.3. Xã Chiềng Cọ

Tổng giá trị sản phẩm 5 năm đạt trên 1.214 tỷ đồng, bình quân mỗi năm đạt 242,849 tỷ đồng đạt 121,42% so với nghị quyết Đại hội.

Diện tích cà phê, tăng nhanh và chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị trồng trọt. Diện tích 967,7 ha, hình thành các vườn cà phê tập trung tại 7/7 bản; năng suất bình quân ổn định từ 10-12 tấn/ha doanh thu khoảng 387,1 tỷ đồng, chiếm 44% tổng giá trị sản xuất ngành trồng trọt; giá trị sản xuất đạt trên 200 triệu đồng/ha. Diện tích trồng cây ăn quả tập 860,58 ha, năng suất bình quân 8-10 tấn/ha, 26.250 tấn, doanh thu 183,75 tỷ đồng. Diện tích rừng là 1.570,35 ha; độ che phủ rừng 39,7%; chi trả dịch vụ môi trường rừng trên 3,5 tỷ đồng.

Tổng đàn gia súc 18.925 con, giá trị sản xuất ngành chăn nuôi hơn 110,704 tỷ đồng, chiếm 34,7% tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp. Mô hình cải tạo mạn hậu tại bản Dầu 5ha đã mang lại hiệu quả rất rõ rệt về cả sản lượng, mẫu mã và chất lượng góp phần tăng thu nhập cho các hộ tham gia mô hình và nhân rộng mô hình ra các hộ trong bản. Đã phát triển các gia trại chăn nuôi lợn có quy mô nhỏ và vừa đàn lợn nái sinh sản từ trên 10 đến 50 con, trên 200 đến 1000 con lợn thương phẩm/gia trại/năm; mô hình nuôi vịt ta quy mô đàn trên 10.000 con, mô hình trồng quýt bản địa cho thu nhập cao. Tổng giá trị dịch vụ thương mại khoảng 80 tỷ đồng, tăng khoảng 35 tỷ so với năm 2020. Tỷ lệ dùng điện lưới quốc gia an toàn 100%; tỷ lệ các hộ gia đình dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 100%. Tổng thu ngân sách năm 2020 đến năm 2024 là 48,2 tỷ đồng, trong đó thu tại địa phương 1,3 tỷ đồng; tổng dư nợ trong hạn trên 78,595 tỷ, cho 1.124 hộ vay đầu tư để tái tạo sản xuất; không có dư nợ quá hạn.

Đã cứng hóa được trên 36,83 km đường trục xã, đường trục nội bản và đường ngõ; đầu tư xây dựng 7 nhà văn hóa, 7 sân thể thao, 2km kênh mương nội đồng; 01 nhà việc; 2 nhà lớp học 12 phòng học, 2 nhà hiệu bộ; công trình nước sạch; đầu tư hệ thống điện ánh sáng bản làng được 10 tuyến; tổng vốn đầu tư trên 30 tỷ, trong đó nhân dân đóng góp 11 tỷ đồng; khắc phục sạt lở bản Ót Nội, di dời 18 hộ. Năm 2021 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

2.1. Phường Chiềng Cơi

Thực hiện tốt công tác dạy và học, đảm bảo tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường hàng năm đạt 100%; 02 trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, 01 trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ I; xây dựng “*Ngôi nhà trí tuệ*”, “*Thư viện nhân ái*”, phát triển phong trào học tập, xây dựng “*Gia đình học tập*”, “*dòng họ học tập*”, “*công dân học tập*”. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 92,7%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đánh giá trên 02 tiêu chí (*cân nặng, chiều cao theo tuổi*) đạt từ 6,3% - 6,7%, tỷ số giới tính khi sinh 253 bé trai/254 bé gái.

Phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao từng bước phát triển, 18 đội văn nghệ thường xuyên hoạt động; thành lập 03 câu lạc bộ văn hoá dân tộc, 03 câu lạc bộ dân vũ, 07 câu lạc bộ thể thao; tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa 95,6%. Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với 03 hộ người có công; hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho 08 hộ nghèo, cận nghèo với số tiền là 170 triệu đồng. Thăm hỏi, tặng quà các hộ gia đình chính sách, người có công với cách mạng nhân dịp lễ, tết với số tổng tiền 197,1 triệu đồng; thăm, tặng quà các cháu có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 32,4 triệu đồng; hỗ trợ tiền điện cho 57 lượt hộ nghèo với số tiền là 35,116 triệu đồng; lập 54 hồ sơ đề nghị trợ cấp xã hội đảm đúng đối tượng theo quy định; 300 hộ được vay 14,62 tỷ đồng; tỷ lệ hộ nghèo qua các năm đều giảm, tỷ lệ hộ nghèo còn 0,3% (*giảm 0,9% so với đầu nhiệm kỳ*). Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 95% (*đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra*), BHXH tự nguyện đạt 93,18%. Năm 2024, chuyển hóa thành công địa bàn phường không ma túy.

2.2. Xã Hua La

Hàng năm tỷ lệ học sinh được lên lớp khối THCS đạt 99% trở lên, đỗ tốt nghiệp lớp 9 đạt 100%, Tỷ lệ lên lớp khối tiểu học đạt 98% trở lên, đỗ tốt nghiệp lớp 5 đạt 100%, chuyển cấp bậc mầm non 100%, Phổ cập giáo dục bậc THCS đạt mức độ 2, bậc Tiểu học đạt mức độ 3; sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường các trường học; trao 35 xuất quà cho các em học sinh giỏi 5 năm liền, 5 học sinh có hoàn cảnh khó khăn; thành lập được 07 ngôi nhà trí tuệ, 10 thư viện nhân ái; 15/15

bản đăng ký “cộng đồng tổ bản học tập” có 4.481 /4.211 đăng ký công dân học tập đạt 106% vượt chỉ tiêu đề ra.

Tổ chức khám bệnh 14.362 lượt người; tổ chức tuyên truyền các chính sách dân số, luật hôn nhân và gia đình, không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống các loại dịch bệnh, mất cân bằng giới tính khi sinh 48 cuộc với tổng 7.513 lượt người tham gia; vẫn có 78 trường hợp sinh con thứ 3 ở hầu hết các bản; ra mắt được 07 câu lạc bộ văn hóa dân tộc thái, 14/15 bản có thành lập câu lạc bộ múa xòe...từng bước hình thành các khu du lịch với các loại hình du lịch độc đáo, có chất lượng dịch vụ tốt, sản phẩm du lịch đa dạng; có 15/15 bản có đội văn nghệ quần chúng; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 90,08%, phát triển 01 nhà nghỉ du lịch cộng đồng thu hút khoảng gần 50.000 lượt khách đến tham quan và nghỉ dưỡng; còn 13 hộ nghèo, 35 hộ cận nghèo; năm 2024 chuyển hoá xã Hua La đạt “*không ma túy*”.

2.3. Xã Chiềng Cọ

Duy trì 2/2 trường trong xã đạt chuẩn quốc gia mức độ II; xây dựng được 03 nhà trí tuệ, 06 tủ sách nhân ái. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%; Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện Luật dân số, tỷ lệ 98% gia đình đạt tiêu chuẩn văn hoá, 100% bản đạt bản văn hoá; xây dựng được 09 nhà đại đoàn kết; sửa chữa 03 nhà gặp nhiều khó khăn; 100% hộ nghèo, cận nghèo được vay vốn ưu đãi của Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; còn 11 hộ nghèo, chiếm 0,9% tổng số hộ. Công tác phòng chống ma túy được các cấp ủy chính quyền các bản, các tổ chức đoàn thể chính trị vào cuộc phát huy tốt vai trò và trách nhiệm đấu tranh với các loại tội phạm nhất là tệ nạn ma túy; không có điểm hoạt động ma túy, số người nghiện trong danh sách quản lý là 0 người; giảm 20 người so với đầu nhiệm kỳ.

3. Cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng

3.1. Phường Chiềng Cơi

Lãnh đạo thực hiện hiệu quả mô hình “*chính quyền thân thiện*”, 100% thủ tục hành chính niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời. Tiếp nhận, giải quyết 9.918 hồ sơ, trong đó trước hẹn và đúng hẹn đạt trên 99,96%. Hàng năm, cán bộ công chức thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm thực hiện kê khai tài sản theo quy định; không phát hiện trường hợp vi phạm liên quan đến phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Đã tiếp nhận 88 đơn kiến nghị, phản ánh của công dân (*trong đó, 68 đơn thuộc thẩm quyền; 20 đơn không thuộc thẩm quyền*) 100% đơn thuộc thẩm quyền đã chỉ đạo giải quyết xong.

An ninh chính trị ổn định, đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra các tình huống đột xuất, bất ngờ, phát sinh “*điểm nóng*”. Đã xảy ra 77 vụ với 92 đối tượng; tiếp nhận 11 tin báo tố giác về tội phạm, 11 tin; các vụ việc đều được xử lý, giải quyết kịp thời không để xảy ra hậu quả nghiêm trọng. Đã thu nhận CCCD và tích hợp tài khoản định danh điện tử; tổ chức thu thập và nhập dữ liệu đối với phương tiện giao thông trên địa bàn tại 08 tổ, bản 1453/1438 hộ đạt 101%; là đơn vị dẫn đầu trong Công an thành phố hoàn thành 100% chỉ tiêu về nhập dữ liệu phương tiện và cấp CCCD và kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Thường xuyên kiện toàn, củng cố xây dựng lực lượng dân quân đủ quân số, biên chế được giao hàng năm đảm bảo 95 đồng chí; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân đạt 19%; lựa chọn, khám tuyển, tuyển quân 45 thanh niên nhập ngũ.

3.2. Xã Hua La

Tuyên truyền khuyến khích người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trong giải quyết thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm, hòm thư công vụ, chữ ký số đạt trên 60%. Thực hiện mô hình chính quyền thân thiện, tiếp nhận và giải quyết 559 hồ sơ đúng hẹn. Tiếp công dân được 29 cuộc, 10 đơn đề nghị đã giải quyết xong, tổ chức đối thoại với nhân dân được 13 cuộc, các kiến nghị cơ bản giải quyết. Thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị nội bộ; tiếp nhận, giải quyết 100% tố giác, tin báo về tội phạm; quản lý cấp CCCD dân cho hơn 6.080 công dân, thực hiện có hiệu quả đề án số 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu

dân cư, định danh và xác định điện tử phục vụ chuyển đổi số. Đã tổ chức bàn giao 60 công dân tham gia nhập ngũ: trong đó tham gia nghĩa vụ quân sự 47 công dân, nghĩa vụ công an 13 công dân; lực lượng dự bị động viên được tổ chức biên chế và quản lý chặt chẽ về quân số theo quy định sẵn sàng khi được cấp trên huy động, huy động lực lượng dân quân tham giúp đỡ người dân vận chuyển tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm khi xảy ra thiên tai hỏa hoạn trên địa bàn.

3.3. Xã Chiềng Cọ

Thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện” tiếp nhận và giải quyết 12.904 hồ sơ, giải quyết đúng hạn. Chú trọng công tác phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các cá nhân, tổ chức vi phạm. Thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động kinh tế, tài chính, ngân sách, đầu tư, trong nhiệm kỳ không có trường hợp vi phạm, phải xử lý kỷ luật. Tổng số đơn đã tiếp nhận 29 đơn (trong đó: 03 đơn khiếu nại; 26 đơn kiến nghị, phản ánh) với 22 vụ việc; kết quả đã giải quyết xong 20 đơn thuộc thẩm quyền; chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 9 đơn. Tiếp công dân 10 lượt, các ý kiến phản ánh của công dân chủ yếu là về đất đai, xây dựng và đền bù giải phóng mặt bằng các dự án, chế độ chính sách tái định cư. Hàng năm, Đảng ủy đã ban hành Nghị quyết lãnh đạo về an ninh trật tự, thực hiện “*chuyển hóa địa bàn phức tạp về an ninh trật tự*”; truy quét, bắt giữ, xử lý 04 vụ bằng 07 đối tượng, về ma túy được 16 vụ bằng 18 đối tượng. Tổ chức diễn tập ứng phó cháy rừng, tìm kiếm cứu nạn; công tác tuyển chọn công dân nhập ngũ đảm bảo đúng quy trình, đủ số lượng và chất lượng, được 66 công dân nhập ngũ.

4. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

4.1. Phường Chiềng Cơi

Công tác chính trị, tư tưởng của Đảng bộ không ngừng đổi mới. Việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng thông qua nhiều hình thức gắn với việc xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện sát hợp với tình hình thực tiễn tại cơ sở. Tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, thành phố; chủ động nắm tư tưởng và những vấn đề dư luận

quan tâm. Qua đó kịp thời định hướng dư luận, góp phần ổn định tư tưởng, tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong Nhân dân. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tư tưởng của các tổ chức Đảng. Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị về các tác phẩm; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch hoạt động chống phá trên không gian mạng.

Tỷ lệ đảng viên trẻ, đảng viên có trình độ học vấn, chuyên môn, lý luận chính trị ngày càng được nâng lên, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân đạt trên 19% (*Nghị quyết Đại hội 18%*); kết nạp 34 đảng viên, vượt 13,3% chỉ tiêu; 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trên 94%. Hàng năm, chủ động rà soát, đào tạo, bồi dưỡng trên 200 lượt cán bộ, công chức. Tổ chức kiểm tra, giám sát 31 cuộc, đã chỉ ra các hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, các tổ chức đảng đã chấp hành khắc phục; xử lý kỷ luật 10 đảng viên. Thực hiện hiệu quả 09 mô hình với 19 nhiệm vụ cụ thể thực Nghị quyết số 02- NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đều đạt kết quả tốt, phát huy hiệu quả, đóng góp vào kết quả chung của phường.

4.2. Xã Hua La

Hoàn thành cuốn lịch sử Đảng bộ; 100% cán bộ, đảng viên được tham gia học tập, quán triệt các Chỉ thị, nghị quyết của cấp trên; tổ chức tổng kết được 05 nghị quyết lãnh đạo hàng năm; hệ thống chính trị ngày càng trong sạch vững mạnh củng cố niềm tin của nhân dân với sự lãnh đạo của Đảng; kết nạp được 73/70 đảng viên mới đạt 104% so với chỉ tiêu; hàng năm đều được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; số chi bộ hoàn thành xuất sắc 20%, số đảng viên đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 85%, hoàn thành xuất sắc đạt 15%; không có chi bộ, đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ có 06 đồng chí học đại học, cử 09 đồng chí tham gia học lớp trung cấp lý luận chính trị, 44 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận; đến năm 2024 đội ngũ cán bộ, công chức xã đạt chuẩn 90%; trung cấp lý luận chính trị 18 đồng chí chiếm 81,8%, sơ cấp lý luận 01 đồng chí chiếm 4,5%, chưa qua đào tạo 03 đồng chí chiếm 13,7%. Tiến hành kiểm tra, giám

sát 23 cuộc, 05 đồng chí đảng viên bị thi hành kỷ luật đảng, 01 đảng viên đình chỉ sinh hoạt đảng. Làm tốt công tác dân vận. Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đều đạt kết quả tốt, phát huy hiệu quả, đóng góp vào kết quả chung của xã.

4.3. Xã Chiềng Cọ

Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chi bộ nghiêm túc quán triệt chủ trương, chính sách, quy định của đảng, pháp luật nhà nước. Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng ủy xác định đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng, tăng cường sự gắn bó mật thiết giữa đảng với nhân dân. Kiện toàn tổ chức cán bộ được tổ chức thực hiện đúng quy định, đủ số lượng, chức danh vị trí việc làm. Việc bố trí, sắp xếp lại cán bộ bán chuyên trách thuộc diện quản lý được Đảng ủy thực hiện đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng quy định. Đảng ủy đã lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 08/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tổ chức sát nhập Bản Bôm Huốt với Bản Hôm, Bản Chiềng Yên với bản Muông, thành lập mới 03 chi bộ; chi bộ HTX Co Muông, chi bộ HTX nông nghiệp Bôm Sen và chi bộ quân sự xã. Kết nạp được 53 đảng viên đạt chỉ tiêu nghị quyết Đại hội. Đã tiến hành kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên được tổng số 20 cuộc; giải quyết 02 đơn, xử lý kỷ luật 01 đảng viên. Công tác kiểm tra giám sát đã góp phần quan trọng vào giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đều đạt kết quả tốt, phát huy hiệu quả, đóng góp vào kết quả chung của xã. Đảng bộ 2 năm liền đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

IV- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BƯỚC ĐẦU CỦA PHƯỜNG CHIỀNG CỜ MỚI TỪ NGÀY 01/7/2025

Bước vào giai đoạn mới, từ ngày 01/7/2025, cả hệ thống chính trị của phường đã tập trung triển khai thực hiện khẩn trương các nhiệm vụ: Về tổ chức bộ máy, thành lập các cơ quan, đơn vị cấp phường, phân công công tác nhân sự, hoàn thành việc ban hành các quy chế làm việc và chương trình công tác; tổ chức các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ phường, tổ chức 02 kỳ họp

HĐND để kịp thời giải quyết các công việc. Tập trung triển khai công tác thành lập và chỉ đạo đại hội đối với 05 Chi bộ trực thuộc; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội Đảng bộ phường lần thứ nhất (*nhiệm kỳ 2025-2030*).

Ban Thường vụ Đảng ủy đã kịp thời lãnh đạo triển khai nối tiếp các công việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia; các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai ngay một số nhiệm vụ cấp bách về phòng chống thiên tai, quản lý đất đai, môi trường, trật tự xây dựng, tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm không để dịch bệnh bùng phát; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, chất lượng phục vụ nhân dân tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

V- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT; HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá tổng quát

Trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ các xã, phường: Chiềng Cơi, Hua La, Chiềng Cọ đã phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực, đạt được nhiều kết quả quan trọng và tương đối toàn diện. Kinh tế phát triển, chuyển dịch theo đúng hướng, nhiều mục tiêu, chỉ tiêu về thu ngân sách, kinh tế, phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới, an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. Hạ tầng đô thị, nông thôn được đầu tư, chỉnh trang, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng, năng lực lãnh đạo, hiệu lực, hiệu quả quản lý ngày càng nâng cao; vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được phát huy, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Trong bối cảnh chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, thiên tai và biến động kinh tế, Đảng bộ xã Hua La, xã Chiềng Cọ, phường Chiềng Cơi vẫn giữ vững ổn định chính trị, thể hiện bản lĩnh và năng lực lãnh đạo của cấp ủy; sự điều hành linh hoạt, hiệu quả của chính quyền và sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

2. Hạn chế, khuyết điểm

(1) Chưa có bước đi đột phá phát triển xanh, nhanh, bền vững về kinh tế nông nghiệp; thu ngân sách từ hoạt động du lịch, dịch vụ còn đạt thấp; còn thiếu nguồn nhân lực được đào tạo ngành, nghề đáp ứng yêu cầu giải quyết tại chỗ, trong tỉnh, ngoài tỉnh và đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động.

(2) Vẫn còn xảy ra vi phạm về quy hoạch, xây dựng, đất đai, ô nhiễm nguồn nước, dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là giao thông, cấp nước sạch, nhà văn hoá đạt chuẩn, hệ thống chiếu sáng chưa được đầu tư đồng bộ hoàn chỉnh; tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn khu vực nông thôn còn đạt thấp; chưa thực hiện phân loại rác tại nguồn, di chuyển cơ sở chăn nuôi; tình trạng ngập úng cục bộ, ô nhiễm môi trường vẫn diễn ra; đạt được các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, nhưng còn chưa bền vững.

(3) Kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số còn hạn chế trên cả 4 trụ cột: hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số, chính quyền số; xây dựng cơ sở dữ liệu số, ứng dụng chuyển đổi số vào các ngành, lĩnh vực còn chậm.

(4) Huy động nguồn lực chưa được khai thác hiệu quả. Quản lý tài sản công, sử dụng ngân sách, giải ngân vốn sự nghiệp các chương trình mục tiêu quốc gia còn có mặt, nội dung chưa chặt chẽ; còn để xảy ra vi phạm.

(5) Các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, lừa đảo trên không gian mạng, tranh chấp, khiếu kiện, đơn thư vẫn còn diễn ra, tiềm ẩn nguy cơ tác động xấu đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

(6) Việc thực thi công vụ và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên còn hạn chế; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số chi bộ còn hạn chế; giám sát, phản biện xã hội và công tác dân vận, vận động quần chúng thực hiện một số chủ trương, chính sách hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Các quy định của pháp luật còn có nội dung chồng chéo, bất cập nhất là về quy hoạch, quản lý đô thị, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số.

- Dịch bệnh Covid diễn ra đầu nửa nhiệm kỳ; thiên tai, bão lũ, hạn hán, rét đậm, rét hại, sương muối tác động ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống nhân dân.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị nói chung và nói riêng trong thực hiện công tác quản lý quy hoạch, đô thị, nông thôn mới, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường còn mỏng; kỹ năng, phương pháp làm việc, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, tổ chức thực thi công vụ còn hạn chế.

- Ý thức tự giác chấp hành các quy định của pháp luật của một số tổ chức, cá nhân còn chưa tốt, cá biệt còn lợi dụng, cố tình vi phạm về đất đai, xây dựng.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, quán triệt kịp thời và tổ chức thực hiện nghiêm túc, sáng tạo các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, xem đây là bài học kinh nghiệm, cũng là nguyên tắc bảo đảm sự thống nhất trong hành động. Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các chủ trương vào điều kiện cụ thể của địa phương; kết hợp chặt chẽ giữa “*tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện*” với “*tính linh hoạt trong triển khai thực tế*”, phát huy được tiềm năng, lợi thế, khơi thông nguồn lực nội sinh, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân. Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên; chủ động báo cáo, đề xuất, kiến nghị giải quyết vướng mắc, điểm nghẽn trong tổ chức thực hiện.

Hai là, phải quán triệt và thực hiện nghiêm túc tinh thần “6 rõ” trong chỉ đạo, điều hành: rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền và rõ hiệu quả. Trên cơ sở xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của cả nhiệm kỳ, hằng năm cấp ủy ban hành kết luận về nhiệm vụ trọng tâm và yêu cầu tổ chức thực hiện, đảm bảo tính chủ động, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị. Quá trình triển khai phải được cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch công tác có phân công rõ ràng, tiến độ cụ thể, cơ chế kiểm tra, giám sát thường xuyên về trách nhiệm cá nhân người đứng đầu.

Ba là, đối với quá trình thực hiện các khâu đột phá nhiệm kỳ, phải xác định

rõ và giữ vững quyết tâm chính trị, coi đây là động lực xuyên suốt để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ mang tính chiến lược; chỉ đạt kết quả thực chất khi có sự lãnh đạo sát sao của cấp ủy, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, thống nhất của chính quyền và sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị. Trong đó, vai trò người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị giữ vị trí then chốt, quyết định tính kỷ luật, tính hiệu quả trong tổ chức thực hiện. Đồng thời, quá trình triển khai cần được cụ thể hóa bằng kế hoạch rõ ràng, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, phân công trách nhiệm cụ thể, khơi dậy và phát huy vai trò chủ thể, tinh thần sáng tạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Chỉ khi có sự thống nhất giữa “chủ trương đúng” và “tổ chức thực hiện tốt”, các khâu đột phá mới thực sự phát huy hiệu quả, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững.

Bốn là, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị phải chủ động cập nhật, quán triệt và tổ chức thực hiện kịp thời các chủ trương mới phát sinh trong nhiệm kỳ, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo. Thực tiễn triển khai nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ cho thấy, quá trình phát triển trước những yêu cầu mới, đòi hỏi cấp ủy, chính quyền phải kịp thời nắm, thích ứng và điều chỉnh tư duy chỉ đạo phù hợp; quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết mới được Trung ương và Tỉnh ủy ban hành trong nhiệm kỳ. Việc chủ động cập nhật các chủ trương mới không chỉ giúp kịp thời điều chỉnh định hướng phát triển, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực mà còn thể hiện rõ bản lĩnh chính trị, tinh thần đổi mới và năng lực thích ứng trong công tác lãnh đạo, quản lý.

Năm là, phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể, tính tích cực và nguồn lực trong nhân dân được huy động cùng với nguồn lực của nhà nước để đầu tư kết cấu hạ tầng. Bài học xuyên suốt trong nhiệm kỳ là dựa vào dân, khơi dậy và phát huy nội lực từ nhân dân để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển. Với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, cấp ủy, chính quyền đã chú trọng triển khai các chương trình theo cơ chế “*nhân dân làm - nhà nước hỗ trợ*”, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển kết cấu hạ tầng, văn hoá, giáo dục, an ninh trật tự, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Sáu là, phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết để kịp thời phát hiện vấn đề, điều chỉnh chỉ đạo và rút ra bài học thực tiễn. Thực tiễn nhiệm kỳ qua cho thấy, nhờ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra và các cơ quan chức năng, nhiều khó khăn, vướng mắc ở cơ sở đã được phát hiện sớm và xử lý kịp thời; đồng thời giúp điều chỉnh cách làm phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm các chủ trương, nghị quyết đi vào cuộc sống một cách hiệu quả; kịp thời tổ chức sơ kết, tổng kết các chương trình, mô hình thí điểm, các phong trào thi đua đã trở thành kênh quan trọng để đánh giá chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; là cơ sở để nhân rộng các mô hình hiệu quả.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG , MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I- BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH TRONG NHỮNG NĂM TỚI

Trong những năm tới, dự báo có thời cơ, thách thức đan xen: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ AI, chíp bán dẫn tiếp tục phát triển mạnh và tác động nhanh, sâu rộng tới tất cả lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Đất nước ta sau 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế tiếp tục được nâng lên; tỉnh Sơn La trong những năm qua có bước phát triển quan trọng, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện nâng lên rõ rệt, đóng góp vào sự tăng trưởng, thúc đẩy phát triển của tiểu vùng Tây Bắc, khu vực Trung du và miền núi Bắc Bộ. Cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, chuyển đổi mô hình mới, chính quyền địa phương 2 cấp, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, cùng với bốn trụ cột đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; hội nhập quốc tế, hoàn thiện thể chế và tổ chức thực thi pháp luật, phát triển kinh tế tư nhân là cơ hội thuận lợi, thời cơ lịch sử mới cho sự phát triển mạnh mẽ của tỉnh, của 75 xã, phường, trong đó có phường Chiềng Cơi, cùng với đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, thực hiện thắng lợi mục tiêu 100 năm thành lập Đảng, tạo nền tảng để hiện thực hoá thành công mục tiêu 100 năm thành lập nước;

Dự báo có những khó khăn, thách thức: Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, lừa đảo trên không gian mạng; sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị; an ninh an toàn nguồn nước; ô nhiễm môi trường; tệ nạn ma túy. Trong giai đoạn đầu triển khai chính quyền địa phương 2 cấp có nhiều thách thức đặt ra, đòi hỏi phải làm ngay đó là: (i) đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ về kỹ năng quản lý, kiến thức chuyên môn, ứng dụng công nghệ số, ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân để đáp ứng yêu cầu khi phải đảm nhận thêm các nhiệm vụ phức tạp trước đây thuộc cấp huyện, đáp ứng yêu cầu về thay đổi tư duy trong quản lý, thực thi công vụ (ii) ban hành đầy đủ cơ chế phối hợp, cơ chế giám sát rất cụ thể, rõ ràng giữa cấp tỉnh và cấp xã không để chồng chéo, lạm quyền hoặc bỏ sót nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động thông suốt, không bị gián đoạn trong quản lý (iii) huy động ưu tiên các nguồn lực tài chính để đầu tư cơ sở vật chất, cung cấp dịch vụ công chất lượng, thuận lợi phục vụ người dân, doanh nghiệp.

II- QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Phát huy sức mạnh đoàn kết và bản sắc văn hoá các dân tộc, tinh thần đổi mới, không ngừng nỗ lực sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, ý chí tự lực, tự cường, tự hào dân tộc và khát vọng vươn lên. Huy động tối đa nguồn lực xã hội cho phát triển. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương, dân chủ, trách nhiệm, chủ động kịp thời, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững; lấy phát triển để duy trì ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tư nhân làm động lực chính, quan trọng; lấy phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm. Phát triển hài hoà giữa kinh tế với văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng xã hội an toàn, kỷ cương, bảo đảm cuộc sống bình yên, an toàn, hạnh phúc của nhân dân.

Tăng cường phối hợp, liên kết và phát triển với các phường mới thành lập (*Tô Hiệu, Chiềng An, Chiềng Sinh*) và hai xã giáp ranh (*Mường Chanh, Muối Nội*) nhằm mở rộng không gian phát triển, khai thác hiệu quả tiềm năng vùng và thúc đẩy liên kết kinh tế - xã hội khu vực đô thị trung tâm của tỉnh.

III- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU, CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết và bản sắc văn hoá các dân tộc; bảo đảm quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hướng tới xây dựng phường Chiềng Cơi văn minh, hiện đại, an toàn, bình yên, bản sắc, phát triển xanh, nhanh và bền vững.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

a) Các chỉ tiêu kinh tế (06 chỉ tiêu)

(1) Tổng lượt khách du lịch cả nhiệm kỳ 100.000 lượt người, tổng doanh thu từ hoạt động du lịch, dịch vụ đạt trên 250 tỷ đồng.

(2) Kinh tế nông nghiệp, nông thôn: (i) Giá trị sản xuất cây chủ lực (*cà phê*) trên 1ha đất canh tác đến năm 2030 đạt bình quân 200-:250 triệu đồng/ha trở lên; (ii) diện tích trồng tái canh giống mới cây cà phê giai đoạn 2026-2030 đạt trên 250 ha (iii) Đến năm 2030, tỷ lệ bản nông thôn mới kiểu mẫu đạt trên 50%/ tổng số bản.

(3) Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2030 đạt trên 50 tỷ đồng.

(4) Phần đầu cả nhiệm kỳ thành lập mới thêm 30 doanh nghiệp, Hợp tác xã.

(5) Tỷ lệ chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số chiếm từ 2% trở lên trên tổng chi ngân sách hằng năm.

(6) Thu nhập bình quân đầu người/năm đến năm 2030 đạt trên 80 triệu đồng.

b) Các chỉ tiêu xã hội, môi trường (10 chỉ tiêu)

(7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo, tập huấn, chuyển giao kỹ thuật đạt trên 85%.

(8) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế và sổ sức khoẻ điện tử đến năm 2030 đạt 100%.

(9) Phần đầu đến năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo (*theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025*).

(10) Phần đầu đến năm 2030, 100% trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3. 100% tổ dân phố, bản có mô hình hoạt động "Ngôi nhà trí tuệ" hoặc câu lạc bộ văn hoá, câu lạc bộ học tập suốt đời; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào "*bình dân học vụ số*" tới 100% người dân trên địa bàn phường.

(11) Tỷ lệ nhà văn hóa bản, tổ dân phố đạt chuẩn theo quy định đến năm 2030 đạt 100%. Tỷ lệ tổ dân phố, bản có thiết chế văn hóa hoạt động thường xuyên, hiệu quả đạt 100%. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu "*Gia đình văn hóa*" trên 95%.

(12) Phần đầu đến năm 2030, 100% cơ quan, doanh nghiệp, trường học, tổ, bản, khu dân cư đạt tiêu chuẩn "*an toàn về an ninh, trật tự*" và chuyên hoá, xây dựng phường không ma tuý.

(13) Hàng năm đàn gia súc, gia cầm được tiêm vắc xin phòng dịch bệnh đạt tỷ lệ trên 95% số vật nuôi trong diện tiêm phòng, chăn nuôi an toàn sinh học; đến năm 2030 di chuyển 100% cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo Nghị quyết của HĐND tỉnh Sơn La và Luật chăn nuôi.

(14) Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sinh hoạt:

- Nước sạch khu vực đô thị đạt trên 98% .
- Nước hợp vệ sinh khu vực nông thôn đạt trên 92%.

(15) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý đạt 95%.

(16) Tỷ lệ che phủ rừng duy trì mức 30%.

d) Chỉ tiêu về xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị (05 chỉ tiêu)

(17) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025- 2030 đạt từ 3% trở lên trên tổng số đảng viên.

(18) Hàng năm 100% cán bộ, công chức, viên chức phường; cán bộ không chuyên trách tổ, bản được cập nhật, bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ

năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và hàng năm 100% bí thư chi bộ, trưởng ban, tổ trưởng dân phố, trưởng ban công tác mặt trận được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Đảng, chính quyền, dân vận, Mặt trận; cán bộ nằm trong diện quy hoạch được đào tạo lý luận từ trung cấp trở lên.

(19) Đến năm 2030, hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị phường lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước; phường cơ bản hoàn thành chuyển đổi số cấp cơ sở, xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả và đạt chuẩn chính quyền số; tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 100%; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%.

(20) 100% chi bộ duy trì nề nếp, chất lượng sinh hoạt; hằng năm có từ 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(21) Tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền đúng hạn đạt 100%; không để vụ việc phức tạp, khiếu kiện vượt cấp, điểm nóng về an ninh trật tự phát sinh tại địa bàn phường.

3. Các khâu đột phá tập trung thực hiện

(1) Tập trung huy động, khơi thông các nguồn lực đầu tư, sử dụng có hiệu quả, tạo động lực thúc đẩy phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông, khu đô thị sinh thái, cụm công nghiệp, cụm đô thị, bản nông thôn mới kiểu mẫu, dịch vụ đô thị thông minh.

(2) Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trọng tâm là tập trung đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị phường lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước; xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số, các dịch vụ đô thị thông minh.

(3) Tập trung phát triển giáo dục toàn diện, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên nghiệp, liêm chính, trách nhiệm, phục vụ nhân dân.

IV- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, định hướng lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ cấp trên về tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả gắn với nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ. Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ 2026-2031.

Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, hướng dẫn chuyên sâu về phương pháp làm việc, kỹ năng quản lý, kiến thức chuyên môn, ứng dụng công nghệ số, ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ phường đến cơ sở tổ, bản để đáp ứng yêu cầu thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền; áp dụng bộ chỉ số đo lường ứng dụng công nghệ số trong việc quản lý, đánh giá, phân loại theo kết quả công việc.

Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực; nâng cao tính chiến đấu của các chi bộ trực thuộc trong chủ động phòng ngừa, tự phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ (nếu có). Lãnh đạo thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị cử tri; công tác kiểm tra, giám sát, trọng tâm là công tác giám sát thường xuyên. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, tập trung công tác giám sát tổ chức đảng, đảng viên trong thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Tổ chức có hiệu quả, thực chất việc nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Kiên quyết khắc phục những yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện; vai trò nêu gương, tính chiến đấu của cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý của phường.

Gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Duy trì nề nếp và nâng cao chất lượng bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị. Đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội.

Đổi mới hoạt động và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp uỷ viên cơ sở; khắc phục tình trạng hình thức trong đánh giá, xếp loại hằng năm đối với tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Tăng cường quản lý, phát triển đảng viên. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng và bảo đảm quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Coi trọng và thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo đảm đoàn kết, nhất trí, và sự trong sạch, vững mạnh của Đảng. Kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, "*lợi ích nhóm*" và chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ.

Thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở và phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*". Phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Cấp uỷ, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, trách nhiệm, đạo đức xã hội. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ, bản dân phố trong việc tổ chức tuyên truyền, vận động, tập hợp hội viên, đoàn viên và nhân dân đoàn kết, trách nhiệm, trật tự, kỷ cương, đồng thuận trong việc tổ chức thực hiện quyền làm chủ của nhân dân và giám sát việc thực hiện pháp luật dân chủ ở cơ sở. Gắn công tác dân vận với thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng bản nông thôn mới kiểu mẫu. Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh. Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, lập thân, lập nghiệp, đổi mới sáng tạo. Phụ nữ tích cực xây dựng gia đình tiên bộ, văn minh, ấm no, hạnh phúc, các phong trào thi đua giỏi việc nước, đảm việc nhà, 5 không 3 sạch. Cựu chiến binh, Cựu công an nhân dân trong việc giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ, tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế, giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở. Phát huy trí tuệ, uy tín, kinh nghiệm của người cao tuổi trong gia đình, cộng đồng và xã hội; bảo vệ, chăm sóc người cao tuổi.

2. Tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp, dịch vụ, du lịch; xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn

Tập trung phát triển vùng cây Cà phê chè Arabica bền vững theo chuỗi giá trị liên kết chặt chẽ, hiệu quả giữa hộ nông dân - hợp tác xã- doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, áp dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến ở tất cả các khâu để phát triển tăng nhanh diện tích trồng cà phê đặc sản, cà phê hữu cơ được chứng nhận 4C, RA, hữu cơ và sơ chế, chế biến cà phê không ô nhiễm môi trường; nhân rộng mô hình trồng, chế biến cà phê hữu cơ. Hàng năm tổ chức lễ hội cà phê, tôn vinh các hộ dân, doanh nghiệp, hợp tác xã tiêu biểu về phát triển kinh tế cây cà phê.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp nhằm tăng năng suất, chất lượng, nâng cao giá trị gia tăng và thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng ứng dụng công nghệ xanh, hệ thống quản lý và kiểm soát hoạt động theo tiêu chuẩn thực hành tốt để giảm ô nhiễm, cải thiện môi trường sinh thái. Phát triển sản phẩm OCOP gắn với kinh tế dịch vụ, kinh tế du lịch. Khuyến khích, hỗ trợ các mô hình chuyển đổi cây trồng hiệu quả thấp sang cây trồng có giá trị kinh tế cao tại khu vực có điều kiện diện tích đất lợi thế phát triển như bản Hòm, bản Hùn; nhân rộng mô hình cây mận, quýt, thanh long ruột đỏ; nâng cao giá trị trên đơn vị canh tác đạt 200 -:- 250 triệu đồng/ha cây chủ lực như cà phê, mận vào năm 2030.

Phát triển tăng nhanh chăn nuôi đàn gia súc, gia cầm; tỷ lệ tiêm phòng các loại vắc xin đạt 95% trên tổng đàn, đảm bảo chăn nuôi an toàn sinh học, chất lượng cho đàn gia súc, gia cầm, không để xảy ra dịch bệnh. Khuyến khích, hỗ trợ chăn nuôi trang trại, gia trại an toàn dịch bệnh, thân thiện môi trường. Phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản nông sản và cơ giới hoá sản xuất nông nghiệp, ứng dụng công nghệ cao. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp gắn với hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

Thu hút đầu tư, hoàn thành xây dựng cụm công nghiệp Hoàng Văn Thụ; huy động nguồn lực ngoài ngân sách, đóng góp của doanh nghiệp, đa dạng hoá hình thức thu hút đầu tư, đẩy mạnh liên doanh, liên kết ở tất cả các ngành, lĩnh vực, đặc biệt chú trọng liên doanh, liên kết với các Tập đoàn kinh tế lớn trong nước và thế giới để thu hút đầu tư có chọn lọc, phát triển công nghiệp chế biến gắn với vùng nguyên liệu cây chủ lực cà phê, phát triển theo hướng hiện đại, công nghệ cao, thân thiện môi trường và công nghiệp phụ trợ. Tổ chức rà soát, quy hoạch, sắp xếp, đầu tư phát triển khu dịch vụ, du lịch sinh thái nước nóng bản Mòng; khu du lịch sinh thái, cộng đồng hồ bản Mòng, các điểm du lịch cộng đồng Homesaty; duy trì các hoạt động trên tuyến phố đi bộ đường Hoàng Quốc Việt.

Phát triển các sản phẩm du lịch, dịch vụ chất lượng mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc, độc đáo gắn với các khu vui chơi, giải trí, mua sắm; đẩy nhanh ứng dụng công nghệ số để truyền thông du lịch gắn kết chặt chẽ với phường Tô Hiệu, Chiềng An, Chiềng Sinh và các xã, phường trên địa bàn tỉnh để khai thác tiềm năng và lợi thế, hiệu quả của các điểm tham quan du lịch, thu hút khách du lịch, tăng trưởng dịch vụ, du lịch đóng góp chính vào sự phát triển kinh tế của phường.

3. Phát triển mạnh kinh tế tư nhân, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, trở thành động lực của nền kinh tế, tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân thành đạt có đạo đức, văn hoá kinh doanh, có trách nhiệm với xã hội. Tăng cường liên kết kinh doanh, hợp tác cùng phát triển giữa các doanh nghiệp; tăng cường liên kết 4 nhà "nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà nông"; thiết lập kênh thông tin để hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân tiếp cận hiệu quả vốn, đất đai, lao động, công nghệ,

chuyển đổi số, các chính sách ưu đãi và nguồn lực khác, giải quyết kịp thời, hiệu quả thủ tục hành chính theo thẩm quyền. Triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

4. Quản lý hiệu quả thu, chi ngân sách; ưu tiên nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ cả khu vực đô thị và khu vực nông thôn; phát triển bản nông thôn mới kiểu mẫu; xây dựng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại

Quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách nhà nước, giảm tỷ trọng chi thường xuyên; tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Tổ chức rà soát quỹ đất, quy hoạch, đo đạc lập hồ sơ dữ liệu đất đai, đấu giá quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tạo nguồn thu tiền sử dụng đất để bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, nông thôn theo phân cấp và đồng thời cùng với các nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, vốn thu hút đầu tư của doanh nghiệp để tập trung đầu tư hoàn thành khu đô thị sinh thái phía Tây Nam, kè suối Năm La, cụm công nghiệp Hoàng Văn Thụ, các khu điểm tái định cư, tuyến đường Hoàng Quốc Việt - Mé Ban-Trần Đăng Ninh; tuyến đường kết với tuyến đường cao tốc Mộc Châu - Sơn La; phát triển các cụm đô thị, dịch vụ khu vực bản Hôm, bản Sàng, suối nước nóng bản Mòng, Hoàng Văn Thụ, bản Nam...; đầu tư Trụ sở mới của phường tại khu đô thị Tây Nam đường Võ Nguyên Giáp; đầu tư các tuyến đường giao thông liên bản, nội tổ bản, nội đồng; trường học đạt chuẩn quốc gia, trường học thông minh; nhà văn hoá, thiết chế thể thao tổ, bản đạt chuẩn theo quy định; phủ sóng vùng lõm; cấp nước sạch; hệ thống thoát nước, thoát lũ; điện chiếu sáng, cây xanh đô thị.

Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án đảm bảo tiến độ giải ngân vốn đầu tư đạt 100%, đúng quy định. Trọng tâm là tập trung làm tốt, làm nhanh công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng cho các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các dự án trọng điểm trên địa bàn. Đối với các dự án đầu tư đường giao thông liên tổ, bản, nội tổ, bản cần được quy hoạch mở rộng, vận động nhân dân tự dịch chuyển, tự giải phóng mặt bằng, để dành nguồn vốn đầu tư đẩy nhanh tốc độ hoàn thành các tuyến đường giao thông.

Xây dựng cơ sở dữ liệu số hoá thông tin về nhà ở trên địa bàn phường. Triển

khai các hệ thống chiếu sáng thông minh, giám sát giao thông, camera an ninh, quản lý trật tự đô thị qua phần mềm. Xây dựng 100% tuyến phố kiểu mẫu thông minh xanh, sạch, đẹp gắn với các mô hình phân loại rác tại nguồn, chiếu sáng thông minh, quản lý giao thông số. Mở rộng hệ thống chiếu sáng công cộng, điện sinh hoạt an toàn, tiết kiệm năng lượng tại các khu dân cư; từng bước triển khai chiếu sáng thông minh tại các tuyến phố chính. Đầu tư bổ sung, nâng cấp điểm sinh hoạt cộng đồng, vườn hoa tổ dân phố; khuyến khích xã hội hóa không gian công cộng tại khu đô thị mới và khu dân cư.

Phối hợp rà soát, điều chỉnh và thực hiện nghiêm các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết liên quan đến địa bàn phường. Rà soát, điều chỉnh và quy hoạch lại các khu vực kinh doanh tự phát; định hướng hình thành các không gian thương mại - dịch vụ theo quy chuẩn, thuận tiện cho người dân và đảm bảo mỹ quan đô thị. Quản lý chặt chẽ việc xây dựng, cải tạo nhà ở, công trình công cộng, đảm bảo đúng quy hoạch, kiến trúc, mỹ quan và an toàn đô thị. Xây dựng các quy ước tổ dân phố về quản lý vỉa hè, biển hiệu, màu sắc mặt tiền công trình theo hướng đảm bảo mỹ quan, thống nhất, đồng bộ.

Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp quản lý trật tự đô thị gắn với xây dựng nếp sống văn minh trong đời sống xã hội. Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định về trật tự xây dựng, trật tự giao thông, trật tự công cộng và bảo vệ cảnh quan đô thị. Tập trung duy trì và nâng cao hiệu quả công tác quản lý trật tự đô thị, xây dựng nếp sống văn minh trong kinh doanh, sinh hoạt đô thị. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng vỉa hè, lòng đường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm như lấn chiếm không gian công cộng, họp chợ tự phát, quảng cáo sai quy định, xây dựng trái phép, sai phép. Phát huy vai trò của lực lượng chức năng phường và tổ dân phố trong công tác quản lý địa bàn. Tăng cường công khai, minh bạch trong xử lý vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng, trật tự đô thị; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong cộng đồng. Xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản hiệu quả như: *“Tổ dân phố tự quản”*, *“Tuyến phố văn minh”*, *“Tổ liên gia an toàn về phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự”*; tổ chức thi đua giữa các tổ dân phố dựa trên bộ

tiêu chí cụ thể về đô thị văn minh.

Tổ chức rà soát, đánh giá, ban hành kế hoạch cụ thể, chi tiết cho từng bản khu vực nông thôn về các tiêu chí, chỉ tiêu bản đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu theo quyết định số 2897/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh Sơn La để phân công, giao nhiệm vụ, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư hoàn thành trong nhiệm kỳ đạt 50% trên tổng số bản khu vực Hua La, Chiềng Cọ (cũ) đạt bản nông thôn mới kiểu mẫu.

5. Phát triển giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực

Thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đặc biệt là giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học; áp dụng phương pháp tiên tiến đối với giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; trang bị kiến thức cơ bản cho học sinh về văn hoá, nghệ thuật, thể thao. Phát triển và nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các trường học. Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản trị trường học, trong dạy và học. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực, thể lực, kỹ năng sống, thực hiện các chuyên đề về an ninh an toàn trường học và phẩm chất của người học, chuẩn hoá chất lượng đầu ra; thúc đẩy sáng tạo, phát huy dân chủ trong trường học; phát triển hài hoà giáo dục công lập và ngoài công lập; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học. Tăng cường định hướng nghề nghiệp cho thanh niên ngay từ bậc phổ thông; chú trọng phân luồng sau trung học cơ sở, trung học phổ thông; quan tâm đào tạo nghề gắn với thị trường lao động; làm tốt công tác tư vấn, hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động.

Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập suốt đời, phát triển các mô hình, phương thức, phong trào học tập suốt đời, trong đó phát huy tốt các ngôi nhà trí tuệ đã xây dựng, phổ cập kỹ năng số cho người dân nhằm xây dựng một xã hội số bao trùm, toàn diện; đồng thời phát huy vai trò trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong việc đẩy mạnh phát triển xã hội học tập; nâng cao ý thức tự học, tự rèn luyện, tự

trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ của mọi người dân, mọi lứa tuổi; hỗ trợ người yếu thế có điều kiện để học tập suốt đời và tham gia vào mạng lưới học tập toàn cầu của UNESCO. Có lộ trình bước đi phù hợp để từng bước hình thành mô hình trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

6. Phát triển văn hoá, xã hội, thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khoẻ nhân dân

Thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu Quốc gia về phát triển văn hoá. Xây dựng văn hoá ứng xử lành mạnh trong môi trường số. Hoàn thiện nhà văn hoá, thiết chế thể thao tổ, bản đạt chuẩn; tăng cường giáo dục thể chất và thể thao trường học, đẩy mạnh phát triển thể thao quần chúng. Khai thác, phát huy các giá trị văn hoá, thể thao gắn với phát triển du lịch và các lĩnh vực kinh tế, xã hội. Phát huy vai trò của nhân dân với tư cách là trung tâm của phát triển văn hoá, vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là người truyền bá và thụ hưởng các giá trị văn hoá; giữ gìn và phát huy giá trị, bản sắc văn hoá các dân tộc phương, trọng tâm là bản sắc văn hoá dân tộc Thái; tổ chức Lễ hội sen mừng, sen bản Đông Sơn, Lễ hội Hoa Ban; khơi dậy truyền thống yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, kỷ cương, sáng tạo. Nâng cao đời sống văn hoá của nhân dân, thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hoá giữa khu vực đô thị và khu vực nông thôn. Khuyến khích tìm tòi, xây dựng và phát triển sáng tạo những mô hình, thiết chế văn hoá, thể thao, những mô hình quản lý văn hoá mới, hiệu quả trong nhân dân. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, văn hoá kinh doanh, văn hoá doanh nghiệp, văn hoá khởi nghiệp sáng tạo và đạo đức doanh nhân. Xây dựng văn hoá gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư nhằm bảo vệ, gìn giữ thuần phong, mỹ tục, tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết, nghĩa tình, trọng đạo lý, kết hợp giữa truyền thống và hiện đại; phát triển, lan toả các giá trị văn hoá, chuẩn mực đạo đức tốt đẹp; bài trừ các hình thức văn hoá lai căng, hủ tục lạc hậu; đấu tranh, phản bác những luận điệu xuyên tạc lịch sử, văn hoá, truyền thống cách mạng.

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khoẻ, dân số và phát triển; thực hiện mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân; kiểm soát tốt dịch bệnh; bao phủ chăm sóc sức khoẻ toàn dân, bảo đảm mọi người dân

được khám sức khoẻ định kỳ ít nhất mỗi năm một lần. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về y tế, sức khoẻ và triển khai sổ sức khoẻ điện tử của công dân; hình thành Trạm y tế, điểm Trạm y tế, Bệnh viện thông minh. Đẩy mạnh xã hội hoá, đa dạng các hình thức hợp tác công tư để khuyến khích y tế tư nhân phát triển; quan tâm chăm lo phát triển Bệnh viện đa khoa cuộc sống, tăng cường kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại. Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ gây bệnh, nâng cao năng lực quản lý môi trường y tế, các bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khoẻ tâm thần, chú trọng chăm sóc sức khoẻ bà mẹ, trẻ em, không để hôn nhân cận huyết thống, tảo hôn. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa người có công với cách mạng; thực hiện các chính sách an sinh đối với các đối tượng yếu thế, mô hình hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật. Thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chính sách hỗ trợ giảm nghèo khác; quản lý nhà nước về công tác dân tộc. Thực hiện tốt chính sách tôn giáo, tín ngưỡng. Thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường công tác phòng chống tệ nạn xã hội; thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền trẻ em, tạo môi trường lành mạnh, thuận lợi để trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức; tăng cường bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Hỗ trợ thanh niên giải quyết việc làm, khởi nghiệp sáng tạo. Hưởng ứng thực hiện phong trào toàn dân thi đua làm giàu và đóng góp xây dựng phường Chiềng Cơi giàu đẹp, văn minh.

Phấn đấu thực hiện mục tiêu đến năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều; thực hiện tốt chủ trương miễn viện phí toàn dân, miễn toàn bộ học phí cho học sinh. Bảo đảm mức sống của gia đình người có công từ mức trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú; mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội thiết yếu có chất lượng; ưu tiên các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế, *"không để ai bỏ lại phía sau"*.

7. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển

đổi số

Chủ động, tích cực tiếp cận nhanh các ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số dùng chung để phấn đấu đến 2030 tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân, doanh nghiệp, giao dịch không dùng tiền mặt đạt 100%. Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối, vận hành thông suốt; đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ nhân dân. Phát triển văn hoá số bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, thực hiện bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội. Ngăn chặn có hiệu quả tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện; ban hành chương trình, kế hoạch để tuyên truyền, giáo dục hiệu quả để nâng cao nhận thức, quyết tâm chính trị, triển khai sâu rộng phong trào "*bình dân học vụ số*". Kịp thời tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể tiêu biểu đóng góp vào hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Ứng dụng các công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành của Đảng và Nhà nước; phát triển công dân số, trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết để người dân tham gia hiệu quả vào nền kinh tế số và xã hội số. Quyết liệt thực hiện hiệu quả đề án ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số. Xây dựng mô hình và nhân rộng mô hình thành công về chuyển đổi số; lập đề xuất với tỉnh về danh mục, ưu tiên vốn, kinh phí thực hiện.

8. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai

Thường xuyên cập nhập, số hoá cơ sở dữ liệu về đất đai để phục vụ công tác

quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giải quyết nhanh, thuận lợi về thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra và xử lý có hiệu quả vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường. Thực hiện đồng bộ các quy định của pháp luật, các nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách quản lý đất đai, bảo vệ môi trường; chống lãng phí, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Chủ động kiểm tra, rà soát, đánh giá, quy hoạch, di dời, tái định cư người dân ở các khu vực có rủi ro thiên tai cao, như dọc 2 bên tuyến đường tránh QL6, các bản thuộc khu vực Hua La, Chiềng Cọ (cũ); khắc phục các điểm ngập úng cục bộ trên địa bàn phường.

Triển khai ở tất cả các cơ sở, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện phân loại rác tại nguồn, cùng với đồng bộ việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải rắn theo quy định. Phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, mô hình tái chế, tái sử dụng chất thải. Tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành việc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định của Nghị quyết HĐND tỉnh.

Tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; quản lý bảo vệ bền vững vốn rừng hiện có, đảm bảo năng lực phòng hộ đầu nguồn; tăng mật độ trồng cây phân tán, cây xanh đô thị, tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định mức 30% (*bao gồm cả diện tích cây ăn quả trên đất dốc*).

9. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân; nâng cao năng lực quản trị xã hội; kiến quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Đẩy mạnh cải cách hành chính dựa trên công nghệ số và dữ liệu số, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, xây dựng chính quyền số; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp bảo đảm gần dân, sát dân, phục vụ nhân dân, lấy sự hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá cán bộ và hiệu quả công việc.

Tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả; tăng cường công tác tuyên thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật. Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính, thực hiện nghiêm trách nhiệm và đạo đức công vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công; chú trọng công tác giám sát thường xuyên để phát hiện, cảnh báo từ sớm, từ xa, lấy phòng ngừa sai phạm là chính, kịp thời ngăn chặn xử lý ngay từ ở cơ sở, nội bộ cơ quan, đơn vị.

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc Hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 -2031. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân phường theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền của chính quyền địa phương 2 cấp; tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân đảm bảo kịp thời, hiệu quả nhằm đề ra các nhiệm vụ, biện pháp, giải pháp sát với tình hình thực tế, khả thi, phát huy lợi thế, cụ thể hoá, huy động khơi thông được các nguồn lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

10. Củng cố, tăng cường quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh, hoạt động hiệu quả theo đúng các quy định. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự xã hội; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh; cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực an ninh, trật tự đảm bảo liên thông, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an, Quân sự, các đoàn thể trong việc bảo vệ an ninh trật tự tại cơ sở; củng cố và nâng cao chất lượng công tác đảm bảo an ninh, quân sự, quốc phòng; sẵn sàng ứng phó với thiên tai,

bão lũ, cháy, nổ. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm, đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng và đúng quy trình. Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng, nhất là cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên và nhân dân.

Nắm chắc tình hình ở cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh văn hóa. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; kiên quyết xử lý các loại tội phạm hình sự, tệ nạn ma túy, trộm cắp, cờ bạc, lừa đảo công nghệ cao... Xây dựng địa bàn không có tội phạm ẩn náu, không để hình thành điểm nóng về an ninh trật tự, các vụ việc về an ninh trật tự được xử lý kịp thời. Phát triển, mở rộng hệ thống camera giám sát an ninh, trật tự tại các tuyến phố, khu dân cư, khu công cộng để kết nối quản lý, giám sát thường xuyên.

Triển khai thực hiện hiệu quả phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”* tại các bản, tổ dân phố, khu dân cư, đảm bảo mọi người dân đều tích cực tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, ý thức cảnh giác, tự bảo quản, tự bảo vệ tài sản, thông tin, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội; mô hình dân vận, hoà giải, giải quyết mâu thuẫn nội bộ, Công an thân thiện; tổ, bản tiêu biểu, điển hình, kiểu mẫu về an ninh trật tự, đô thị, nông thôn văn minh, Tổ an ninh tự quản, Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, camera an ninh, tổ, bản dân phố không có tội phạm và tệ nạn xã hội... Gắn trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc giữ gìn an ninh trật tự với công tác dân vận khéo, hoà giải cơ sở và giải quyết mâu thuẫn nội bộ nhân dân.

Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: rà soát, nâng cấp trang thiết bị phòng cháy chữa cháy (PCCC) tại các khu dân cư, nhà cao tầng, chợ, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Huấn luyện nghiệp vụ định kỳ cho lực lượng phòng cháy chữa cháy tại cơ quan, đơn vị, tổ, bản dân phố; tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về phòng cháy, chữa cháy. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng cháy chữa cháy theo phương châm *“4 tại chỗ”*, xây dựng cộng đồng an

toàn, sẵn sàng ứng phó. Phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho người dân.

Với phương châm: Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc phường Chiềng Cơi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp có nhiều thời cơ mới, nhưng cũng không ít những khó khăn, thách thức đặt ra cần phải quyết liệt thực hiện. Với phương châm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, gần dân, sát dân, phục vụ nhân dân và truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường, sự đoàn kết thống nhất, nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân, với tinh thần khát vọng phát triển vươn lên; cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQ Việt Nam tỉnh; sự ủng hộ, hướng dẫn của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, nhất định chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn, trở ngại; phát huy mọi nguồn lực, khai thác tiềm năng, lợi thế, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường lần thứ nhất đề ra; phấn đấu xây dựng phường Chiềng Cơi trở thành phường tiêu biểu, điển hình về phát triển nhanh, xanh, bền vững.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các Đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Văn phòng và các Ban Đảng Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND phường,
- Ủy ban nhân dân phường,
- Các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy,
- Các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ phường,
- Lưu.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Đỗ Văn Trụ

